

CÁC THÁNH ANH HÀI

CÂU HỎI:

Hêrôđê Cả là vị vua tàn bạo đã từng giết vợ và con, nhưng việc giết trẻ em từ 2 tuổi trở xuống ở Belem và các vùng phụ cận thì tiểu sử của ông ta không ghi (WP), nếu việc đó xảy ra thật thì Đế quốc La Mã đã không để ông ta yên và chính người Do Thái cũng đã chống đối ông vì ông đã quá tàn bạo. Lịch sử Do Thái không thấy đề cập tới sự kiện này. Có vẻ đây chỉ là sản phẩm tưởng tượng của tác giả Tân Ước mà thôi.

TRẢ LỜI:

Câu hỏi này không thuộc lãnh vực tôn giáo, mà thuộc lãnh vực khoa học.

Khi một người đọc một bản văn tôn giáo và đặt câu hỏi: ‘Có thật không?’ hay một câu đại loại như vậy thì người đó đang đi tìm cách chứng minh một điều gì đó (chân lý khoa học).

Còn khi một người đọc một bản văn tôn giáo và đặt câu hỏi: ‘Có ý nghĩa gì?’ hay một câu tương tự như vậy thì người đó đang đi tìm cách thay đổi cuộc sống mình (chân lý Đức Tin).

Do người đặt câu hỏi cho rằng có vẻ việc Hêrôđê Cả ra lệnh giết trẻ em từ 2 tuổi trở xuống ở Belem và các vùng phụ cận có vẻ là sản phẩm tưởng tượng của tác giả Tân Ước. Nghĩa là người này muốn hỏi chuyện này có thật hay không. Hỏi tức là đã trả lời. Người này nêu ra 4 lý do khiến chuyện này không thể có thật: (1) tiểu sử của ông ta không ghi, (2) nếu việc đó xảy ra thật thì Đế quốc La Mã đã không để ông ta yên, (3) chính người Do Thái cũng đã chống đối ông vì ông đã quá tàn bạo và (4) lịch sử Do Thái không thấy đề cập tới sự kiện này.

Do câu hỏi thuộc về khoa học lịch sử nên chúng ta sẽ bước vào lãnh vực sử học. Điều đầu tiên chúng ta cần biết là chúng ta hiện có bao nhiêu tài liệu lịch sử liên quan đến Hêrôđê Cả. Có hai loại tài liệu (hay còn gọi là tư liệu) chính:

Tài liệu lịch sử gốc, hay còn gọi là tài liệu lịch sử sơ cấp, là những tài liệu **BỞI** chính những người trong cuộc, hay được người trong cuộc ủy nhiệm chính thức. Đối với

Hêrôđê Cả thì những tài liệu sẽ do các hoàng đế Rôma, các quan chức trong triều đình Rôma, v.v... ban hành liên quan đến việc bổ nhiệm, các thông tri của triều đình cho Hêrôđê Cả, các báo cáo chính thức của Hêrôđê Cả cho triều đình, v.v... Những tài liệu quan trọng này thường được các triều đại lưu lại trong văn khố trung ương hay địa phương. Đối với Hêrôđê Cả thì các tài liệu này có thể nằm trong văn khố của Rôma hay văn khố của Hêrôđê Cả và triều đại của ông.

Tài liệu lịch sử thứ cấp là những tài liệu do những người đương thời, hay hậu sinh, viết **VỀ** vụ việc hay con người liên quan đến vụ việc đó. Thông thường các tài liệu thứ cấp có thể do nghe kể lại, hay do sau này nghiên cứu tài liệu mà viết ra. Những người viết các tài liệu thứ cấp thường được gọi là sử gia. Tất nhiên các sử gia sẽ nhìn vấn đề theo lăng kính cá nhân của mình nên có thể ủng hộ hay chống đối những sự kiện lịch sử mà họ nghiên cứu. Do đó sẽ có nhiều sử gia của các sử gia nghiên cứu lẫn nhau qua nhiều thế hệ.

Xin xem https://en.wikipedia.org/wiki/Roman_historiography (bản tiếng Anh) để biết thêm về hệ thống biên soạn lịch sử Rôma.

LÝ DO 1: TẠI SAO TIỂU SỬ CỦA HÊRÔĐÊ CẢ KHÔNG GHI CUỘC THẨM SÁT CÁC TRẺ EM TỪ HAI TUỔI TRỞ XUỐNG Ở BÊLEM VÀ VÙNG PHỤ CẬN?

Những ai nghiên cứu lịch sử Rôma trong các môi trường học thuật sẽ thấy rằng hiện nay các nhà khoa học gặp phải một khoảng trống rất lớn khi nghiên cứu về Hêrôđê Cả. Không có một tài liệu gốc nào trong văn khố Rôma và vùng Cận Đông do các hoàng đế hay nghị viện Rôma viết về Hêrôđê Cả, hay do Hêrôđê Cả viết cho các hoàng đế Rôma. Không ai có thể tin rằng trong khoảng 37 năm Hêrôđê Cả làm vua dân Do Thái mà cấp trung ương (hoàng đế Rôma) và địa phương (Hêrôđê Cả) không hề liên hệ gì với nhau. Chuyện này không thể đổ lỗi cho chiến tranh hay thời gian, vì rất nhiều các tài liệu khác còn, ít hay nhiều, **nhưng tài liệu gốc về Hêrôđê Cả thì HOÀN TOÀN vắng mặt**. Nếu Hêrôđê Cả không xây dựng các đền đài nguy nga trên xương máu của dân Do Thái thì có lẽ ông chỉ là ông vua chư hầu không được mấy người biết đến.

Do đó, những thông tin chúng ta có được hiện nay là do **các sử gia viết VỀ Hêrôđê Cả theo quan điểm của họ**. Nói là 'CÁC' sử gia vì có thể có nhiều người viết về Hêrôđê Cả, nhưng kỳ thực chỉ có **MỘT mình Titus Flavius Josephus (37AD – 100) là viết nhiều nhất về Hêrôđê Cả**, còn một vài sử gia khác thì chỉ đề cập thoáng qua. Hai cuốn sách ông viết có liên quan đến Hêrôđê Cả đều thuộc hậu bán thế kỷ thứ I. Ông dựa trên các sử gia khác như Nicolas of Damascus, hoặc có thể ông được xem các tài liệu trong văn khố của Rôma.

Chiến tranh của người Do Thái: viết vào khoảng năm 75, nghĩa là trên 70 năm sau khi Hêrôđê Cả qua đời. Có khoảng 50-60 trang viết các chuyện về, hoặc có liên quan đến, Hêrôđê Cả. Xem https://en.wikipedia.org/wiki/The_Jewish_War .

Cổ sử của người Do Thái: hoàn tất khoảng năm 93, nghĩa là gần một thế kỷ sau khi Hêrôđê Cả qua đời. Có khoảng 70 trang viết các chuyện về, hoặc có liên quan đến, Hêrôđê Cả. Xem https://en.wikipedia.org/wiki/Antiquities_of_the_Jews

Như thế những phần viết về, hoặc có liên quan đến, Hêrôđê Cả trong hai cuốn sách của Josephus đều là những tài liệu lịch sử thứ cấp, chúng lại được dựa trên các tài liệu thứ cấp khác, tổng cộng khoảng 130 trang và trải dài suốt 37 năm làm vua của Hêrôđê Cả. Lý do tại sao Josephus không viết nhiều hơn về Hêrôđê Cả thì chúng ta không có câu trả lời chính xác.

Đơn cử một chi tiết để thấy một lễ rất lớn trong đời Hêrôđê Cả là lễ đăng quang cũng chỉ được vài dòng trong sách của sách Cổ Sử của Người Do Thái, quyển 15, chương 11, mục 6. Xin xem trong www.ccel.org/ccel/josephus/complete.toc.html

*6. Nhưng chính ngôi đền thờ đã được các thầy tế lễ xây dựng trong vòng một năm sáu tháng; điều này khiến toàn dân tràn ngập niềm vui; và ngay lập tức họ dâng lời cảm tạ, trước hết là dâng lên Thiên Chúa, sau đó là vì sự hăng hái mà nhà vua đã thể hiện. Họ mở tiệc ăn mừng việc tái thiết ngôi đền thờ này; và về phần nhà vua, ông đã dâng ba trăm con bò làm của lễ lên Thiên Chúa, còn mọi người khác thì dâng lễ tùy theo khả năng của mình; số lượng các của lễ này không thể xác định được, vì chúng ta không thể nào kể lại một cách chính xác; bởi vì cùng lúc với lễ mừng hoàn thành công trình đền thờ cũng trùng vào **ngày lễ đăng quang của nhà vua, ngày mà theo truyền thống xưa được tổ chức như một ngày hội, và sự trùng hợp này đã khiến cho lễ hội càng thêm huy hoàng rực rỡ.***

Đến đây thì chúng ta có thể tự suy ra câu trả lời cho lý do TẠI SAO TIỂU SỬ CỦA HÊRÔĐÊ CẢ KHÔNG GHI CUỘC THẨM SÁT CÁC TRẺ EM TỪ HAI TUỔI TRỞ XUỐNG Ở BÊLEM VÀ VÙNG PHỤ CẬN.

LÝ DO 2: NẾU CUỘC THẨM SÁT CÁC TRẺ EM TỪ HAI TUỔI TRỞ XUỐNG Ở BÊLEM VÀ VÙNG PHỤ CẬN XẢY RA THÌ ĐẾ QUỐC LA MÃ ĐÃ KHÔNG ĐỂ ÔNG YÊN.

Lý do này có thể do ý tốt là các đế quốc thống trị sẽ bảo vệ người dân các nước chư hầu khỏi những ức hiếp, giết chóc oan ức. Tuy nhiên, nếu các đế quốc thương dân chư hầu thì đã không xâm chiếm nước họ, vì mỗi cuộc xâm lăng đều để lại nhiều tang tóc và thù hận.

Trước nhất, do không có một tư liệu lịch sử gốc nào, nên hãy xem mối quan hệ giữa Đế Quốc Rôma với các chư hầu, rồi suy ra mối quan hệ giữa Hêrôđê Cả và Đế Quốc Rôma. Xem https://en.wikipedia.org/wiki/Client_kingdoms_in_ancient_Rome.

Tóm tắt: Các nước chư hầu có khá nhiều quyền tự trị. Chúng ta có thể hình dung ra các vua Việt Nam thời xưa, tuy lệ thuộc các hoàng đế Trung Hoa, nhưng ‘thiên triều’ cũng không can thiệp nhiều vào việc cai trị của vua quan nước ta.

Thứ hai, chúng ta xem tình hình Đế Quốc Rôma ra sao trong thời Hêrôđê Cả cai trị dân Do Thái. Xem https://en.wikipedia.org/wiki/Ancient_Rome, và https://en.wikipedia.org/wiki/Roman_Empire

Tóm tắt: Khoảng năm 40 BC tình hình ở Giuđêa bất ổn trong triều đại Hasmonian do Đế Quốc Parthia (thuộc vùng Iran bây giờ) gây ra. Hêrôđê may mắn chạy kịp sang Rôma. Ông được tướng Mácô Antôny, một trong hai tướng lãnh đang leo lái Cộng Hòa Rôma trong cơn suy vong, tiến cử lên Nghị Viện Rôma. Hêrôđê được phong làm vua người Do Thái, thay thế triều đại Hasmonian. Chắc có nhiều lý do khiến tướng Mácô Antôny tiến cử Hêrôđê, nhưng lý do rõ nhất là Mácô Antôny cần người ủng hộ ông để chống đế quốc Parthia ở phía đông. Do đó, Hêrôđê hết lòng ủng hộ Mácô

Antôny. Tuy nhiên, Mácô Antôny thất bại trên chiến trường, và thất thế trước mặt Nghị Viện Rôma. Ông bị vị tướng thứ hai của Rôma, Octavian, đánh đuổi khỏi Rôma.

Hêrôđê nhanh chóng quay sang ủng hộ Octavian. Vào năm 27 BC, Octavian tự xưng là Nguyên Thủ, lấy tên là Caesar Augustus. Ông khai sinh ra Đế Quốc Rôma, và chế độ Cộng Hòa Rôma chỉ còn trên danh nghĩa. Ông có nhiều cải cách và chú trọng phát triển Rôma hơn là quan tâm đến các chư hầu.

Do đó, Hêrôđê tự do cai trị dân Do Thái theo ý muốn của mình vì Caesar Augustus đang lo củng cố quyền lực ở Rôma và xây dựng một đế quốc còn non trẻ. Nói rằng **NẾU CUỘC THẨM SÁT CÁC TRẺ EM TỪ HAI TUỔI TRỞ XUỐNG Ở BÊLEM VÀ VÙNG PHỤ CẬN XẢY RA THÌ ĐẾ QUỐC LA MÃ ĐÃ KHÔNG ĐỂ ÔNG YÊN** là suy luận không dựa trên thực tế lịch sử.

LÝ DO 3: CHÍNH NGƯỜI DO THÁI CŨNG ĐÃ CHỐNG ĐỐI ÔNG VÌ ÔNG ĐÃ QUÁ TÀN BẠO.

Cha ông ta có câu: ‘Đánh chó phải ngó chủ nhà’, hay ‘vuốt mặt nể mũi’. Dưới thời Hêrôđê Cả thì việc nổi lên chống đối ông càng ngày càng khó hơn vì ‘chủ’ của ông là Caesar Augustus đã càng ngày càng xây dựng được Đế Quốc Rôma hùng mạnh. Nhìn lại lịch sử Do Thái thời Hêrôđê Cả làm vua từ năm 37 BC đến khi ông qua đời thì gần như không có cuộc chống đối nào đáng kể. Điều đó không có nghĩa là người Do Thái thích ông, nhưng thế lực của ông mạnh, người bảo hộ là Caesar Augustus rất mạnh, nên ai cũng phải ‘nể mũi’ không dám chống đối.

Những điều làm cho người Do Thái bất mãn nhất là (1) Hêrôđê đã khai tử triều đại Hasmonean, (2) áp đặt sưu cao thuế nặng để xây dựng đền đài cung điện xa hoa, nuôi quân lực để đàn áp những cuộc nổi dậy, (3) đưa văn hóa Rôma vào tôn giáo của người Do Thái, chẳng hạn như cho đúc một con chim đại bàng trên cổng Đền Thờ, v.v... Tuy nhiên, sức mạnh quân sự cộng với tài năng của Hêrôđê, và sự kiệt quệ, chia rẽ, của người Do Thái sau những lần thay thầy đổi chủ, đã khiến cho những cuộc nổi dậy lớn không thành hiện thực. Xem: https://en.wikipedia.org/wiki/Herod_the_Great

Do đó, nói rằng **NẾU CUỘC THẨM SÁT CÁC TRẺ EM TỪ HAI TUỔI TRỞ XUỐNG Ở BÊLEM VÀ VÙNG PHỤ CẬN XẢY RA THÌ CHÍNH NGƯỜI DO THÁI CŨNG ĐÃ CHỐNG ĐỐI ÔNG VÌ ÔNG ĐÃ QUÁ TÀN BẠO** là suy luận không dựa trên thực tế lịch

sử. Cuộc nổi dậy lớn nhất chỉ có thể xảy ra khoảng 70 năm sau khi Hêrôđê Cả qua đời, lúc vương quốc bị chia rẽ và triều đại của các vị Hêrôđê sau này không đủ sức cai trị dân Do Thái. Tuy thế, cuộc nổi dậy cũng bị đàn áp đẫm máu và Đền Thờ Giêrusalem bị san thành bình địa.

LÝ DO 4: LỊCH SỬ DO THÁI KHÔNG THẤY ĐỀ CẬP TỚI SỰ KIỆN NÀY.

Như người Rôma, người Do Thái không lưu lại tài liệu nào về Hêrôđê Cả. Chỉ có một vài chuyện, dài khoảng vài chục dòng trong Babylonian Talmud (viết vào khoảng thế kỷ thứ III-VI). Xem https://en.wikipedia.org/wiki/Menahem_the_Essene

Nếu chỉ dựa vào tài liệu thì sự vắng bóng của hai nguồn sử liệu chính là Rôma và Do Thái khiến ta có thể suy luận một cách khập khiễng rằng gần bốn thập niên làm vua xứ Giuđêa của Hêrôđê Cả không có thật!!!

Do đó, nói rằng **NEU CUOC THAM SAT CAC TRE EM TU HAI TUOI TRU XUONG O BELEM VA VUNG PHU CAN XAY RA THI TAI SAO LICH SU DO THAI KHONG THAY DE CAP TOI SU KIỆN NÀY** là suy luận không theo khoa học lịch sử.

Kết luận: Qua phần trình bày trên, chúng ta thấy rằng bốn lý do mà người đặt câu hỏi nêu ra là dựa trên cách suy nghĩ hiện đại để áp đặt cho thời cổ đại, không theo phương pháp khoa học và không dựa trên thực tế lịch sử. Theo lẽ thường chúng ta sẽ đặt những câu hỏi đại để như sau:

(1) Làm sao có được đầy đủ chi tiết của cuộc đời của Hêrôđê Cả, cai trị 37 năm, trong phần tiểu sử chỉ dày hơn trăm trang, viết sau khi ông đã qua đời trên nửa thế kỷ, lại dựa trên các tài liệu khác?

(2) Rôma vừa trải qua một cuộc khủng hoảng chính trị, một mô hình mới (đế quốc) đang hình thành để thay thế cho mô hình cũ (cộng hòa nghị viện) đang suy vong, lại thêm kẻ thù bên ngoài (Đế Quốc Parthia) đang chờ cơ hội để tấn công, thì Hêrôđê Cả - người có bàn tay sắt để cai trị xứ Giuđêa (muốn liên kết với Đế Quốc Parthia chống lại Rôma), và ông lại có mối thù với Đế Quốc Parthia - chính là ứng viên sáng giá trong chính sách bình định của Caesar Augustus. Cớ gì Rôma lại không để cho ông

yên khi ông ra tay tiêu diệt mầm mống tiềm năng của một cuộc nội loạn và nguy cơ bắt tay với Đế Quốc Parthia?

(3) Người Do Thái biết rằng Hêrôđê Cả dám giết cả vợ con, người đã mang lại cho ông tính chính danh trên ngai vàng, thì con của người ta ông có dám giết không ? Liệu dân cư thành Bêlem nhỏ bé có dám chống lại Hêrôđê Cả và quan thầy Rôma hùng mạnh hay không?

(4) Sử sách của dân bị trị đã không có, hoặc không còn, thì họ lấy gì để ghi lại những chi tiết về vị bạo chúa đang cai trị họ ? Sử sách duy nhất họ có được là do Titus Flavius Josephus, một người Do Thái đã phản bội dân tộc mình, được Đế Quốc Rôma nuôi dưỡng, viết vì ông ta có khuynh hướng trí thức, chứ cả Rôma và Do Thái đều không ủy nhiệm cho ông viết lịch sử. Tài liệu đó tuy quý hiếm, nhưng không phải là chính sử, liệu có đáng tin ?

PHỤ LỤC:

A.. Mt 2, 1-3: ‘¹Khi Chúa Giêsu đã sinh tại Bêlem xứ Giuđê thời vua Hêrôđê, thì các Đạo Sĩ từ Phương Đông đến Giêrusalem ²nói rằng: “Vua dân Do Thái mới sinh hiện ở đâu? Vì chúng tôi đã thấy ngôi sao của Ngài ở Phương Đông và chúng tôi đến thờ lạy Ngài”. ³Nghe vậy vua Hêrôđê hoảng hốt và cả thành Giêrusalem cũng thế,’

Tại sao vua Hêrôđê hoảng hốt ? Câu trả lời nằm trong phần lịch sử:

Vào năm 40 BC, Đế Quốc Parthia xâm lược các tỉnh phía đông của Rôma, bao gồm cả Giuđêa. Trong cuộc xâm lược này, họ chiếm được thành Giêrusalem, lật đổ Hyrcanus II, và đưa Antigonos II Mattathias, một hoàng tử cũng thuộc dòng dõi Hasmonean, lên làm vua kiêm thượng tế.

Hêrôđê, khi đó đang coi xứ Galilê, đã may mắn trốn kịp đến Rôma và được phong làm vua dân Do Thái. Cuộc thoát chết này là bài học lớn cho Hêrôđê trong cuộc đời chính trị của ông.

Do đó, Đế Quốc Parthia ở Phương Đông luôn là một bóng ma ám ảnh Hêrôđê. Khi ông nghe những vị Đạo Sĩ từ Phương Đông tới nói theo ngôi sao đi tìm nơi sinh vua dân Do Thái thì hẩn linh tính đã báo ông là có chuyện chẳng lành, lịch sử sắp lặp lại. Ngôi sao nào đâu thì ông và dân thành Giêrusalem không thấy, nên ông và cả thành

Giêrusalem nhốn nháo, cho rằng chiến tranh sắp xảy ra. Khi các Đạo Sĩ này một đi không trở lại thì ông lập tức cho giết hết các trẻ nam từ hai tuổi trở xuống ở Bêlem và các vùng phụ cận để trừ hậu hoạn. Cuộc thảm sát này rõ ràng mang động cơ chính trị. Ông phải hành động để loại trừ hiểm họa chiến tranh. Người Do Thái ở Giêrusalem, dù đang mong đợi Đấng Thiên Sai, nhưng họ không tin đấng thiên sai lại mặc khải cho người từ Phương Đông, họ cho đó là tin giả, có thể khiến họ chết oan khi bạo chúa Hêrôđê nổi giận.

B. Titus Flavius Josephus là ai?

Wikipedia (<https://en.wikipedia.org/wiki/Josephus>) cho những thông tin sau đây:

Josephus (37-100) là con nhà dòng dõi quý tộc người Do Thái. Năm 67, ông cùng một số người khác phát động cuộc khởi nghĩa chống lại Roma lúc đó đang do Hoàng Đế Nêrô lãnh đạo. Cuộc khởi nghĩa này bùng lên gần như đồng loạt ở khắp nơi nên quân Roma ban đầu cũng khá chật vật. Tuy nhiên, cuối cùng người Roma cũng chiến thắng. Ông và khoảng 40 chiến binh tử thủ trong một khu hang động. Tuy nhiên, họ biết không thể cầm cự được lâu dài nên quyết định tự vẫn. Josephus đề nghị cứ hai người một bắt thăm để xem ai sẽ phải là người ra tay giết đồng đội. Cuộc bắt thăm đẫm máu này cuối cùng đến lượt Josephus và một người khác thì Josephus quyết định ra đầu hàng quân Roma. Ông bị bắt, và ông đã dùng kế mà ông học được trong truyền thống Mishnah (516 BC – 70 AD) để cứu mạng ông. Ông kể lại chuyện này trong *Cổ Sử của Người Do Thái*, quyển 15, chương 10, đoạn 5:

Dưới đây là bản dịch tiếng Việt của AI:

“Trong số những người Essens ấy, có một người tên là Manahem, người này không những sống một cuộc đời gương mẫu, mà còn được Thiên Chúa ban cho khả năng tiên tri về những sự việc sẽ xảy ra trong tương lai. Một lần nọ, ông thấy Hêrôđê khi còn là một đứa trẻ đang trên đường đến trường, ông chào cậu bé ấy là “vua dân Do Thái”. Nhưng Hêrôđê, nghĩ rằng hoặc là Manahem không nhận ra mình, hoặc đang đùa cợt, nên nhắc rằng mình chỉ là một người thường dân. Manahem thì mỉm cười, vỗ nhẹ vào lưng cậu bé và nói: “Dù thế nào đi nữa, ngươi sẽ trở thành vua, và sẽ bắt đầu triều đại một cách thuận lợi, vì Thiên Chúa đã thấy ngươi xứng đáng với điều đó. Hãy nhớ những cái vỗ của Manahem như là dấu hiệu của sự thay đổi vận mệnh. Và

quả thật, điều tốt nhất mà người có thể làm là yêu chuộng công lý đối với người đời, lòng đạo đối với Thiên Chúa, và sự khoan dung với công dân của người. Tuy nhiên, ta biết rõ cách người sẽ hành xử – người sẽ không sống như vậy đâu – vì người sẽ vượt trội hơn tất cả người khác về sự may mắn, và đạt được danh tiếng vĩnh cửu, nhưng sẽ quên đi lòng đạo và sự công chính; và những tội lỗi đó sẽ không bị Thiên Chúa che giấu, đến cuối đời người, khi người sẽ nhận ra rằng Ngài vẫn nhớ đến chúng và sẽ trừng phạt người vì điều đó.”

Lúc bấy giờ, Hêrôđê không mấy chú ý đến lời Manahem nói, vì không hề hy vọng sẽ đạt đến địa vị cao như vậy; nhưng chẳng bao lâu sau, khi vận may đến và ông được phong làm vua, đạt đến đỉnh cao quyền lực, ông cho gọi Manahem đến và hỏi ông sẽ trị vì trong bao lâu. Manahem không trả lời chính xác về độ dài triều đại của ông; vì thế Hêrôđê hỏi tiếp, rằng liệu ông có trị vì được mười năm hay không. Manahem đáp: “Có, hai mươi, thậm chí ba mươi năm,” nhưng vẫn không nói rõ giới hạn cụ thể của triều đại. Hêrôđê hài lòng với những câu trả lời đó, bắt tay Manahem và cho ông lui; từ đó trở đi, ông luôn tôn trọng tất cả người Essens.”

Rất may kế này đã thành công. Josephus nói với tướng Vespasian rằng theo truyền thống tiên tri về đấng thiên sai của người Do Thái thì Vespasian sẽ lên làm hoàng đế. Vespasian nghe bùi tai đã tha chết cho ông, nhưng bắt ông làm nô lệ. Năm 68 khi Hoàng Đế Nêrô qua đời, Rôma lâm vào cảnh hỗn loạn, các tướng tranh giành nhau quyền lực, nên Vespasian vươn lên, trở thành hoàng đế. Ông nhớ lời ‘tiên tri’ của Josephus nên không bắt ông làm nô lệ nữa mà phong quan tiến chức cho ông, cho ông đổi họ sang Flavius là tên triều đại mới do Vespasian lập nên.

Khi tân hoàng đế trên đường về Rôma, Josephus ở lại hết lòng phò con trai của hoàng đế là tướng Titus (cũng có thể đọc là Titô) lúc đó đang tiếp tục dẹp cuộc nổi dậy của dân Do Thái ở Giêrusalem. Josephus thuyết phục người Do Thái theo gương ông đầu hàng nhưng không thành công. Cuối cùng cuộc nổi loạn bị chìm trong biển máu và Đền Thờ Giêrusalem bị san thành bình địa. Ông ghi lại cuộc nổi loạn này trong *Chiến Tranh của Người Do Thái*, quyển 6. Vì ông là người trong cuộc nên những phần này ông viết được nhiều sử gia coi là tài liệu gốc. Tuy nhiên, một số những số liệu ông ghi lại thì không phù hợp với các nguồn sử liệu khác. Xem:

<https://penelope.uchicago.edu/josephus/war-6.html>

Flavius Josephus suốt đời tận tâm phục vụ cho Đế Quốc Rôma. Khi Vespasian băng hà, ông tiếp tục được tân hoàng đế Titus tin dùng nên ông lấy thêm họ Titus để biểu lộ lòng trung thành.

C.. Còn đối với những người đặt câu hỏi: ‘Cuộc thăm sát các trẻ nam từ hai tuổi trở xuống ở Bêlem và các vùng phụ cận có ý nghĩa gì?’ thì chắc chắn sẽ được các vị mục tử trả lời, đặc biệt là vào dịp Lễ Các Thánh Anh Hài 28 tháng 12 hàng năm.

Lm John Minh